

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ THIÊN MINH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ THIÊN MINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: THIEN MINH I&T CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108790120

3. Ngày thành lập: 21/06/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 30, Ngõ 121/10, Đường Chùa Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0906928888

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà để ở	4101
2.	Xây dựng nhà không để ở	4102
3.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
4.	Xây dựng công trình điện	4221
5.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
6.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
7.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
8.	Xây dựng công trình thủy	4291
9.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
10.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
11.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
12.	Phá dỡ Loại trừ: Các hoạt động nhà nước cấm	4311
13.	Chuẩn bị mặt bằng Loại trừ: Các hoạt động nhà nước cấm	4312
14.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
15.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản)	4322
16.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
17.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
18.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

19.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
20.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
21.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Loại trừ kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp, kinh doanh các loại pháo, trừ pháo nổ, kinh doanh công cụ hỗ trợ (bao gồm cả sửa chữa), mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, kinh doanh dịch vụ tiền hành công việc bức xạ) Loại trừ kinh doanh vàng và các chất cấm	4669
22.	Vận tải hàng hóa đường sắt Loại trừ: Hoạt động nhà nước cấm	4912
23.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
24.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Trừ lưu giữ hàng hóa ở cảng hàng không	5210
25.	Bốc xếp hàng hóa Loại trừ: Hoạt động liên quan đến hàng không	5224
26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Loại trừ hoạt động trong lĩnh vực hàng không.	5229
27.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: tư vấn, môi giới bất động sản	6820
28.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Tư vấn thiết kế nội thất, ngoại thất. - Tư vấn thiết kế, giám sát về phòng cháy, chữa cháy - Điều 41 Nghị định 79/2014/NĐ-CP Kinh doanh dịch vụ khảo sát xây dựng - Điều 153 Luật xây dựng 2014 - Điều 45, 46, 57, 59 Nghị định 59/2015/NĐ-CP - Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP Kinh doanh dịch vụ tổ chức thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng - Điều 154 Luật xây dựng 2014 - Điều 45, 48, 61 Nghị định 59/2015/NĐ-CP - Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP Kinh doanh dịch vụ tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình - Điều 155 Luật xây dựng 2014 - Điều 45,46 Nghị định 59/2015/NĐ-CP - Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP Kinh doanh dịch vụ lập thiết kế quy hoạch xây dựng - Điều 45,47, 60 Nghị định 59/2015/NĐ-CP - Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP	7110

29.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng chi tiết: Hoạt động trang trí nội ngoại thất	7410(Chính)
30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
31.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
32.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012

6. Vốn điều lệ: 800.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN HOÀNG HẢI	Tổ 4 Khu 1, Phường Hồng Hà, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	40.000.000	5,000	101007860	
2	NGUYỄN THỊ THANH VÂN	Tổ 4 Khu 1, Phường Hồng Hà, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	760.000.000	95,000	100850835	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ THANH VÂN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 24/10/1959

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 100850835

Ngày cấp: 27/09/2011

Nơi cấp: Công an tỉnh Quảng Ninh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 4 Khu 1, Phường Hồng Hà, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tổ 4 Khu 1, Phường Hồng Hà, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội